TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TU** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 203/2020/QĐST-HNGĐ	*TU, ngày 30 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 403/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2020 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1986; thường trú: Ấp 3, xã M, huyện Bắc TU, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Bà Đinh Thị Ngọc G, sinh năm 1984; thường trú: Tổ 6, Khu phố 5, phường U, thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1986; thường trú: Ấp 3, xã M, huyện Bắc TU, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Bà Đinh Thị Ngọc G, sinh năm 1984; thường trú: Tổ 6, Khu phố 5, phường U, thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hoàng T và bà Đinh Thị Ngọc G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn A, sinh ngày 30/4/2013 cho bà Đinh Thị Ngọc G được trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn Hoàng T có nghĩa

vụ cấp dưỡng hàng tháng với số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) kể từ tháng 12 năm 2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ông Nguyễn Hoàng T và bà Đinh Thị Ngọc G đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Hoàng T tự nguyện nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0051928 ngày 11/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự (02);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã TU (01);
- Chi cục THADS thị xã TU (01);
- UBND xã M, huyện Bắc TU, tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HS (02).

THẨM PHÁN
Đã ký

Đào Văn Hưng